

Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 85/2025/QH15;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình số 52/2014/QH13;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 440/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2025 của người yêu cầu:

- Ông Phạm Phú K, sinh năm 1994

- Bà Ông Thị Xuân H, sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Tổ D, phường C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H kết hôn với nhau vào năm 2021, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (cũ), nay là Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2021 đăng ký ngày 12/01/2021. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H cùng sinh sống tại địa chỉ tổ D, phường C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống với nhau đến năm 2025 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung.

Tại phiên hòa giải, ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục, không thể tiếp tục chung sống với nhau, vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H là hoàn toàn tự nguyện, do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình số 52/2014/QH13 công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn của ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H.

[2] *Về con chung*: Không có.

[3] *Về quan hệ tài sản chung*: Không có.

[4] *Về nợ chung*: Không có.

[5] *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình* là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H mỗi người phải chịu

150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0007114 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 05 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H thống nhất thuận tình ly hôn.

(*Giấy chứng nhận kết hôn số 04/202, đăng ký ngày 12/01/2021 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Đà Nẵng*).

- *Về quan hệ con chung:* Không có.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Không có.

2. Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0007114 ngày 15/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Phạm Phú K và bà Ông Thị Xuân H đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Đà Nẵng;
- UBND phường An Khê, TP. Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đà Nẵng;
- THADS TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Kiều Trang